

# QUẢN TRIỆT QUAN ĐIỂM “KINH TẾ – GIÁO DỤC” CỦA CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH VÀO SỰ NGHIỆP ĐỔI MỚI HIỆN NAY

○ TS. ĐINH THỊ MINH TUYẾT\* - PGS. TS. ĐẶNG QUỐC BẢO\*\*

1. Vấn đề «Kinh tế - Giáo dục» (KT-GD) từ một số hiệp cận của tiền nhân và thời đại

Phương Đông nhận thức vấn đề kinh tế (KT) bắt nguồn từ cụm từ «Kinh bang tế thế». Nhà chính trị theo lí tưởng vương đạo vô luận trong hoàn cảnh nào cũng phải hành động để cứu nước (kinh bang), giúp đời (tế thế) bằng cách làm cho nhân dân sinh tự phần thịnh (Thú), dân giàu (Phú), dân được học hành biết lễ nghĩa tiêm sĩ (Giáo). Công thức «Thú và Phú và Giáo» do Khổng Tử (551-479 TCN) nêu ra có tính kinh điển cho việc nhận thức vấn đề «KT-GD» ở mọi thời đại, mọi quốc gia.

Phương Tây đề cập vấn đề KT qua thuật ngữ «Economy» (tiết kiệm). Nhà chính trị có lí tưởng nhân văn phải hành động để nhân dân sản xuất (a) được nhiều và tiêu dùng (b) hợp lí, thực hiện hiệu số  $a - b = m > 0$ , đưa m vào tái sản xuất sao cho sản xuất ngày càng tiến tiến, quan hệ sản xuất ngày càng tiến bộ.

Các nhà Duy tân Nhật Bản trên con đường học hỏi phương Tây đã thiết lập sự đồng dạng của hai khái niệm: Economy = KT.

Phương Đông và phương Tây đều có lời bàn xác đáng và vẻ tác dụng của nhân tố con người đối với phát triển KT. Từ xa xưa phương Đông đã có lời bàn về *Thụ nhân* (trồng người), phương Tây từ thế kỉ 16 đến thế kỉ 18 có những công trình phân tích về giá trị sức lao động và hình thành quan điểm: *Sức lao động lành nghề là bội số của sức lao động giản đơn. Muốn có lao động lành nghề phải có sự đào tạo nghiêm cần.*

Các nhà chính trị lớn đều khẳng định: *Giáo dục (GD) vừa là mục tiêu vừa là sức mạnh của KT. Đến lượt mình KT phần vinh là sự đảm bảo cho GD phát triển có chất lượng.*

Tổ chức UNDP (Chương trình phát triển của Liên hiệp quốc) đề cập sự phát triển nhân văn (Human Development - HD) với việc khuyến cáo

các quốc gia đo đạc được chỉ số phát triển con người (Human Development Index - HDI). HDI được tổng hợp qua ba chỉ tiêu: tuổi thọ (T); thu nhập (K); học vấn (G):  $F(HDI) = f(T, K, G)$ .

Nội dung sự phát triển ở mỗi quốc gia được bàn luận trên nhiều khía cạnh, song cái cốt yếu của nó là thực hiện sự phát triển theo HD, để ra biện pháp cải thiện HDI. «Thú và Phú và Giáo», ước mơ của Khổng Tử, được thời đại tượng hóa bằng công thức:  $HDI = \sqrt[3]{T.K.G}$

Vấn đề «KT-GD» đặt tiêu điểm ở chiến lược gia tăng và thực hiện hài hòa các nhân tố cấu tạo nên HDI; ở đó nhân tố giáo dục G được coi là chìa khóa thúc đẩy T và K gia tăng giá trị.

2. Quan điểm của Hồ Chí Minh về vấn đề «KT-GD» của đất nước trong kỉ nguyên mới

Là nhà chính trị văn hóa kiệt xuất, Hồ Chí Minh để lại di sản vô giá về «KT-GD» qua những lời bàn, sự chỉ dẫn hành động thực tiễn để GD Việt Nam tự trọng thái chịu ảnh hưởng nặng nề của thực dân phong kiến thành nền GD cách mạng, góp phần đắc lực vào công cuộc giải phóng dân tộc và kiến thiết đất nước trong kỉ nguyên mới.

Chúng tôi xin thu hoạch một số quan điểm của Người.

1) «Ra sức chống giặc đói làm cho dân tộc Việt Nam trở thành dân tộc thông thái». Đó là lời kêu gọi của Hồ Chí Minh đưa ra ngày 20/10/1946 tại Hải Phòng, khi đàm phán ở Pháp về. Đây là sự nối tiếp ý tưởng mà vị Chủ tịch nước đã khẳng định trong phiên họp đầu tiên của Hội đồng Chính phủ nước Việt Nam độc lập ngày 3/9/1945: «Một dân tộc đói là một dân tộc yếu»(1).

Đưa ra những việc cấp bách cho chính quyền cách mạng, Người lưu ý phải đồng thời thực hiện ba

\* Học viện Hành chính - Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh

\*\* Hà Nội

việc: chống giặc đói, chống giặc dốt và chống giặc ngoại xâm. Người yêu cầu: GD lại nhân dân để mọi người «Sống dũng cảm, yêu nước, yêu lao động» tránh được các thói xấu do chế độ cũ để lại là «lười biếng, gian giảo, tham ô, sống phù hoa xa xỉ». Sau này, năm 1955, Người nhấn mạnh: «Đốt thì dạn, dạn thì hèn. Vì không chịu dạn, chịu hèn cho nên thanh toán nạn mù chữ là một trong những việc cấp bách và quan trọng» (T8; tr 64).

Người khẳng định «Dân cường thì quốc thịnh», nhân nhủ thế hệ trẻ: «Non sông Việt Nam có trở nên tươi đẹp hay không, dân tộc Việt Nam có bước tới đài vinh quang để sánh vai với các cường quốc năm châu hay không, chính là nhờ một phần lớn ở công học tập của các em» (T4; tr 33).

Trong bức thư cuối cùng gửi ngành GD (15/10/1968) khi cả nước đang tiến hành cuộc kháng chiến anh dũng chống lại sự xâm lược tàn bạo của đế quốc Mĩ, Người kêu gọi: «Dù khó khăn đến đâu cũng phải tiếp tục dạy tốt và học tốt. Trên nền tảng GD chính trị và lãnh đạo tư tưởng tốt, phải phấn đấu nâng cao chất lượng văn hóa và chuyên môn nhằm thiết thực giải quyết các vấn đề do cách mạng nước ta đề ra và trong một thời gian không xa đạt những đỉnh cao của khoa học kĩ thuật» (T12; tr 402)

2) «Tôi chỉ có một ham muốn, ham muốn đến tận đáy lòng là làm sao cho nước ta được hoàn toàn độc lập, dân ta được hoàn toàn tự do, đồng bào ai cũng có cơm ăn, áo mặc, ai cũng được học hành» (T4; tr 161). Đó là lí tưởng và hành động nhất quán của Hồ Chí Minh. Người đã yêu cầu các đồng chí của mình thực hiện như vậy trong công cuộc xây dựng cuộc sống mới.

Hồ Chí Minh đặt Quốc hiệu cho đất nước thời đại mới là Việt Nam Dân chủ Cộng hòa với mục đích đạt tới: «Độc lập - Tự do - Hạnh phúc». Dựa vào triết lí chính trị Tam dân của Tôn Dật Tiên (Dân tộc độc lập, Dân quyền tự do, Dân sinh hạnh phúc), đặt vào hoàn cảnh Việt Nam, Người xác định mục tiêu tiến tới của đất nước: «Chúng ta giành được độc lập rồi mà dân cứ chết đói chết rét thì tự do độc lập cũng không làm gì. Dân chỉ biết rõ giá trị của tự do của độc lập khi mọi người ăn no mặc đủ. Chúng phải thực hiện ngay»: - Làm cho dân có ăn/ - Làm cho dân có mặc/ - Làm cho dân có chỗ ở/ - Làm cho dân có học hành. (Các mục đích của chúng ta đi đến là 4 điều đó» (T4; tr 162).

Sau này khi miền Bắc đã được giải phóng, Người xác định công việc chủ yếu của các cấp

Đảng và chính quyền: «Chính sách của Đảng và Chính phủ là phải hết sức chăm nom đến đời sống của nhân dân: - Nếu dân đói là Đảng và Chính phủ có lỗi/ - Nếu dân rét là Đảng và Chính phủ có lỗi/ - Nếu dân dốt là Đảng và Chính phủ có lỗi» (T7; tr 572).

Xin được thu hoạch về cụm từ «Ai cũng được học hành» mà Người đã nêu. «Học hành» theo nghĩa tổ chức - sự phạm đòi hỏi người thầy huấn luyện cho học sinh học và thực hành những điều học được. Điều này từng được Người nhấn mạnh: «Học và hành phải đi đôi với nhau Học mà không hành thì học vô ích. Hành không học thì hành không trôi chảy» (T5; tr.235).

«Học - hành» theo nghĩa KT-GD đòi hỏi nhà chính trị tổ chức được nền GD làm cho dân: «Ai cũng được đi học», «Ai cũng học được», «Ai cũng có công ăn việc làm» (không thất nghiệp), đưa kiến thức vào cuộc sống để no cơm ấm áo, phát triển cộng đồng. Một nền KT-GD nhân văn phải giúp cho người dân gắn học vấn với công việc để tận tại hạnh phúc trong xã hội không ngừng biến đổi.

Mùa xuân năm 1947, sau Toàn quốc kháng chiến, về công tác tại tỉnh Thanh Hóa, Hồ Chí Minh yêu cầu chính quyền tỉnh Thanh Hóa thực hiện «vừa kháng chiến, vừa kiến quốc» với mục tiêu cụ thể: «Làm cho người nghèo thì đủ ăn/ Người đủ ăn thì khá giàu/ Người khá giàu thì giàu thêm/ Người nào cũng biết chữ/ Người nào cũng biết đoàn kết yêu nước».

Người yêu cầu ngành GD phải «Sửa chương trình làm sao để học thì hành được ngay». Người khuyến: «Kế hoạch phải thiết thực, chứ làm kế hoạch đẹp mốt, to tát mà không thực hiện được» (T5; tr 60, 65).

3) «Nếu có cán bộ tốt thì thành công tức là có lối. Không có cán bộ tốt thì hỏng việc, tức là lỗ vốn». Hồ Chí Minh trong khi chăm lo xây dựng nền GD bình dân, đã rất chú ý đào tạo nguồn nhân lực có chất lượng cao phục vụ các yêu cầu phát triển chế độ mới. Ở nước ta, khi cách mạng thành công, phạm trù này được gọi là «Cán bộ».

Trong tác phẩm «Sửa đổi lối làm việc» viết tại Chiến khu Việt Bắc năm 1947, Người đã xác định: «Muốn việc thành công hoặc thất bại đều do cán bộ tốt hoặc kém» (T5; tr 240). Đến năm 1950, trong Hội nghị tại Việt Bắc bàn về công tác huấn luyện và học tập, Hồ Chí Minh phân tích kĩ thêm:

«Nói đến cán bộ trước hết vì cán bộ là tiền vốn của đoàn thể, có vốn mới làm ra lãi. Bất cứ chính sách nào tác động, nếu có cán bộ tốt thì thành công tức là có lãi, không có cán bộ tốt thì hỏng việc, tức là lỗ vốn» (T6; tr 45-53). Người yêu cầu cơ quan phụ trách công tác huấn luyện cán bộ phải làm việc nghiêm cần, chứ có bài bản, «... Nếu ở trên bài bản thì càng xuống dưới càng sai lệch». Cơ quan này, như Hồ Chí Minh chỉ ra, là người làm ra hàng «Người làm ra hàng phải đúng với nhu cầu của người tiêu thụ. Nếu người ta cần nhiều xe mà mình làm ra nhiều bình tích thì hàng ế».

Hồ Chí Minh phê bình nghiêm khắc việc mở lớp lung tung trong huấn luyện. Người chỉ ra: «Vi mở nhiều lớp nên thiếu người giảng, thiếu người giảng thì học viên đâm chán nản. Thiếu người giảng thì phải đi bắt phu, vì thế người đến giảng khi nào cũng hấp tấp, lướt qua lớp này mới chú, lớp khác một chút như chuẩn chuẩn đập nước, dạy không được chu đáo. Thiếu người giảng thì thường khi phải «bị lỗ», người «bị lỗ» năng lực kém, nói sai có hại cho học sinh, nghĩa là có hại cho đoàn thể. Rồi cuộc chỉ tốn gạo mà học thì học tập nhوام».

Hồ Chí Minh yêu cầu «không được bùn xìn trong công tác huấn luyện cán bộ».

4) Nhà trường Việt Nam: «Dạy cho học trò biết yêu nước thương nòi; dạy cho họ có ý chí tự lập tự cường». Xuất thân từ một người thầy - thầy giáo Nguyễn Tất Thành, Hồ Chí Minh đã có những chỉ dẫn thật tinh tế về tổ chức công việc nhà trường mới. Theo Người: «Sự học tập trong nhà trường có ảnh hưởng rất lớn cho tương lai của thanh niên và tương lai của thanh niên là tương lai của nước nhà. Vì vậy cốt nhất là phải dạy cho học trò biết yêu nước thương nòi, dạy cho họ có ý chí tự lập tự cường, quyết không chịu thua kém ai, quyết không chịu làm nô lệ...».

Người nêu bốn việc quan trọng của nhà trường: «Một là làm cho học sinh biết quý trọng sự cần lao/Hai là tập cho họ quen lao khổ/Ba là cho họ cái chí khí tự thực lực (tự làm lấy mà ăn, không ăn bám xã hội)/Bốn là có ích cho sức khỏe của họ» (T5; tr 91-110).

Sau này, ngày 31/12/1958, trong dịp đến thăm Trường Chu Văn An (trường Bưởi cũ của Hà Nội), Hồ Chí Minh xác định: «Trường học của ta là trường học xã hội chủ nghĩa trường học xã hội chủ nghĩa là thế nào? Nhà trường xã hội chủ nghĩa là nhà trường: - Học đi với lao động/- Lý luận đi với thực hành/- Cần đi với tiết kiệm» (T9; tr 295).

Cổ vũ cho các nhà trường thực hiện nguyên lý «Nhà trường lao động», Hồ Chí Minh ngân nga khuyh hướng thực dụng khi tiến hành hoạt động đào tạo. Năm 1962 đến thăm trường vừa học vừa làm Hòa Bình, một trường có nhiều thành tựu về GD kết hợp với lao động sản xuất, Hồ Chí Minh lưu ý: đây là trường nông chứ không phải nông trường. Người xác định «Trường học để đào tạo cán bộ chứ không phải là nông trường kinh doanh có lãi» (T11; tr 133).

Hiểu rõ sức sống của nhà trường trong chế độ mới là thực hiện được việc dân chủ hóa quá trình GD theo tinh thần kỉ cương. Hồ Chí Minh nhắc nhở: «Trong trường cần có dân chủ. Đối với mọi vấn đề, thầy và trò cùng nhau thảo luận, ai có ý kiến gì đều thật thà phát biểu. Điều gì chưa thông suốt thì hỏi, bàn cho thông suốt. Dân chủ nhưng trò phải kính thầy, thầy phải quý trò, chứ không phải là có đối bằng đầu» (T7; tr 456).

5) «Vi lợi ích mười năm thì phải trồng cây. Vi lợi ích trăm năm thì phải trồng người». Hồ Chí Minh nêu lời kêu gọi này vào ngày 13/9/1958 khi đến thăm lớp giáo viên cốt cán toàn miền Bắc đặt tại trường Bồ túc công nông trung ương (nay là Học viện QLGD). Thông điệp là sự kế thừa có chọn lọc quan điểm của hai nhà tư tưởng lớn thời Tiên Tần: Quán Trọng và Mặc Tử: Mặc Tử (476-390 TCN) người sáng lập phái Mặc Gia khuyến nhà cầm quyền phải biết «yêu dân», «làm cho dân có lợi» (lợi vi bản), song ông lại «duy tâm», cầu Trời và quý thần bằng quyền uy sẽ khiến bọn vua quan thực hiện chính sách biết thương dân. Còn Quán Trọng, hạn chế trong kế sách trồng người của ông nhằm đem lợi ích cho quý tộc mà ông phục vụ.

Vượt khỏi lập trường «bá đạo» của Quán Trọng, sự «không thương» của Mặc Tử, Hồ Chí Minh yêu cầu tổ chức được một nền GD thân dân cho đất nước Việt Nam thời đại mới. Ngay sau khi nêu luận điểm «Vi lợi ích...», Người có lời kêu gọi: «Chúng ta phải đào tạo ra những người công dân tốt, cán bộ tốt cho nước nhà. Nhân dân, Đảng, Chính phủ giao nhiệm vụ đào tạo thế hệ tương lai cho các cô, các chú. Đó là một trách nhiệm nặng nề, những rất vẻ vang. Mong mọi người phải cố gắng làm tròn nhiệm vụ» (T8; tr 222).

6) «Sửa đổi chế độ GD cho thích hợp với hoàn cảnh mới của nhân dân». Hồ Chí Minh hiểu rõ tác động mạnh mẽ của GD đến tiến trình phát triển KT nhưng bằng sự trải nghiệm của một lãnh tụ dày dạn thực tiễn, Người biết không thể

hiển hành việc này nóng vội được. Hồ Chí Minh có lời khuyên cán bộ GD khi miễn Bắc vừa trải qua công cuộc kháng chiến chống Pháp: *«Kháng chiến phải mấy năm. Việc không được, GD cũng phải theo hoàn cảnh, điều kiện. Phải ra sức làm, nhưng làm việc không được. Từ đây ra của thì thứ nhất là bước thứ nhất, thứ hai mới đến bước thứ hai, rồi thứ ba mới là bước thứ ba. Việc thì ngã, làm phải có kế hoạch có từng bước»* (T8; tr 184).

Khen ngợi thành tích của GD song Người đã dự cảm về các điều hình thức, phiến toái, trong cung cách quản lí. Ở bản Di chúc viết năm 1968 trước lúc đi xa, Người có lời ân cần căn dặn: *«Sửa đổi chế độ GD cho thích hợp với hoàn cảnh mới của nhân dân»* (T12; tr 505).

Sự chỉ đạo nhất quán của Hồ Chí Minh là tổ chức được một nền GD đem lại lợi ích thiết thực cho nhân dân, phù hợp với hoàn cảnh đất nước.

Hai mươi năm trước đó, năm 1948, Người góp ý với ngành GD: *«Vùng nào còn sót nạn mù chữ thì các bạn cố gắng thì đưa điệt cho hết giặc đói trong một thời gian mau chóng. Vùng nào đã hết nạn mù chữ thì các bạn thì đưa để tiến lên một bước nữa bằng cách dạy cho đồng bào»: - Thường thức học vẹt sinh để dân bớt đau ốm; - Thường thức khoa học để dân bớt mê tín nhảm; - Bổn pháp tính để làm ăn có ngăn nắp; - Lịch sử và địa dư nước ta (Vấn tất bằng thơ hoặc ca) để nâng cao lòng yêu nước; - Đạo đức của công dân để trở thành người công dân đúng đắn»* (T5; tr 131).

Hồ Chí Minh yêu cầu các đồng chí của mình: *Cái gì có lợi cho dân thì gắng làm, cái gì có hại cho dân thì hết sức tránh ... Người xác định lí tưởng hành động đối với mọi người, đặc biệt với cán bộ GD: «Đội học chỉ đạo, Tại mình mình đức, Tại thân dân»* (T8; tr 215) - Con đường học rộng lớn, đi trên con đường này phải có mình đức phải đem bản thân phục vụ nhân dân.

**3. Quán triệt quan điểm KT-GD của Hồ Chí Minh vào sự nghiệp đổi mới**

Gần bảy thập kỉ xây dựng nền GD cách mạng dưới ánh sáng tư tưởng Hồ Chí Minh, đất nước ta dù trải qua bao cuộc chiến tranh khốc liệt, điều kiện cung ứng vật chất hạn hẹp song đã đạt được những thành tựu to lớn.

Báo cáo phát triển con người (HDR) năm 2011 do UNDP công bố cho thấy Việt Nam đã đạt số năm học trung bình cho người dân (Mean years of Schooling MSY) là 5,5 năm, số năm học kì vọng mà người dân Việt Nam có thể đạt tới theo theo trạng thái hiện nay (Expected Years of Schooling

EYS) là 10,4 năm. Do tác động của GD mà KT và y tế có bước phát triển khá: một bảng thu nhập bình quân tính theo sức mua năm 2010 đạt mức 2805 USD, đặc biệt tuổi thọ bình quân của người dân Việt Nam đạt mức 75,2 năm, cao hơn mức trung bình của châu Á - Thái Bình Dương (72,4 năm) và mức trung bình thế giới (69,8 năm).

Tuy nhiên, trong bối cảnh đất nước chấp nhận cơ chế thị trường, vấn đề KT-GD đang có nhiều thử thách. GD có nhiều lúng túng khi đồng thời phải thực hiện cả hai nhiệm vụ *«Vi nhân - Vi phủ»*. Sự đào tạo cũng còn nhiều nổi dè dang ngổn ngang trên mục tiêu tổng thể *«Dạy chữ, dạy người, dạy nghề»*. Một số cán bộ KT có trách nhiệm quyết định việc đầu tư cho GD chưa cung ứng kịp thời các nhu cầu của các nhà trường. Một số cán bộ quản lí GD khi xây dựng chiến lược phát triển còn thiếu bao quát cả hai nhiệm vụ: *«Nhân cách - Nhân lực»*. Đang có nhiều lo lắng về nạn hư học, bệnh lí chương và tiến trình đào tạo xa dần nguyên lí nhà trường lao động.

Quán triệt được các lời dạy của Chủ tịch Hồ Chí Minh về phát triển GD nói chung, đặc biệt là các vấn đề KT-GD nói riêng làm cho GD vừa là mục tiêu vừa là sức mạnh của KT, làm cho cơ cấu GD đáp ứng tốt cả ba mục tiêu: *Đân trí - Nhân lực - Nhân tài*, làm cho nhà trường thực hiện tốt GD cho mọi người, cho mỗi người, nhà trường vừa là vắng trần dẫn dắt trí tuệ nhân dân cộng đồng, vừa là nơi hòa hợp trí tuệ nhân dân cộng đồng;... Đó luôn luôn là công việc cấp thiết để sự nghiệp Đổi mới của đất nước đến chỗ thành công. □

(1) Hồ Chí Minh toàn tập, tập 4; tr 8 (Những trích dẫn tiếp trong bài đều ở Hồ Chí Minh toàn tập và viết tắt tên tập). NXB Chính trị quốc gia, H.2000.

Tài liệu tham khảo

1. Việt Nam chống nạn thất học. NXB Giáo dục, H.1980; tr 55.
2. Tập thể tác giả. Danh nhân Hồ Chí Minh. NXB Lao động, H.2000.

#### SUMMARY

To understand the teachings of President Ho Chi Minh on education development in general, especially economic - educational issues in particular, making education both objective and strength of the economy and educational mechanism well satisfy three objectives: People's intellectuality - Human resource - Talent and school can well implement education for everyone, for each one.